TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH O, TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87 **/2018/HSST.**
Ngày: 15/11 /2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O – TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn T Dũng**
- Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Tích và bà Nguyễn Thị Nguyệt
- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:**
Bà Phạm Anh Bích- Thư ký Toà án nhân dân huyện Th O.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại: Trụ sở Toà án Nhân Dân huyện Th O - TP. Hà Nội; xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 91/2018/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91 ngày 01/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Minh Tr**,*(tên gọi khác: Bùi Đăng Tr)* Sinh năm: 1985; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Đ, xã B M, huyện Th O,Tp Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Bố đẻ: Bùi Đăng T, sinh năm 1957; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1963; có vợ: Bùi Thị Dung Ng, sinh năm 1991; có 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013. *Tiền sự*: không.

Tiền án: 01 tiền án ngày 24/7/2015 bị TAND huyện Th O xử phạt 28 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong hình phạt ngày 06/3/2017.

Nhân thân: 01: Ngày 17/6/2011 bị TAND huyện Th O xử phạt 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2012 . ***Danh chỉ bản số: 231/2018 do Công an huyện Th O lập ngày 09/9/2018***.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/9/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- CA thành phố Hà Nội. *Có mặt theo lệnh trích xuất của tòa án.*

Người bị hại: Anh Nguyễn Như T, sinh năm 1992
Trú tại: Thôn Thượng Thanh, xã Thanh C, huyện Th O, Tp Hà Nội

- *Người làm chứng*:

1/ Anh Lê T V, sinh năm 1996
Trú tại: Tổ 12, phường Đ M, quận Hà Đông, Tp Hà Nội
2/ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984
3/ Anh Đỗ S, sinh năm 1990
Đều trú tại: Thôn Bãi, xã C V, huyện Th O, Tp Hà Nội
4/ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2001
Trú tại: Thôn Th L, xã B H, Tp Hà Nội

(Tại phiên tòa anh T có mặt; Vắng mặt anh V, anh Nguyễn Văn S, anh Đỗ S và anh L).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Bùi Minh Tr bị Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Th O, Thành Phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 16 giờ ngày 04/8/2018, Bùi Minh Tr sinh năm 1985, HKTT: Thôn Đ, xã B M, huyện Th O, thành phố Hà Nội cùng với Lê T V sinh năm 1996, cư trú tại: tổ 12, phường Đ M, Hà Đông, Hà Nội; Nguyễn Văn S *(tức Quân)* sinh năm 1984, Đỗ S sinh năm 1990 cùng trú tại: thôn Bãi, C V, Th O, Hà Nội; Nguyễn Văn L sinh năm 2001, trú tại: Th L, B H, Th O, Hà Nội đến quán Karaoke Family của anh Nguyễn Như T sinh năm 1992, *trú tại*: Thượng Thanh, Thanh C, Th O để hát. Khi đến, V thấy anh T đang nằm ngủ ở phòng hát số 2, do trước đây V đã từng làm ở quán hát cho anh T nên V tự vào phòng hát số 01 mở máy lên cho mọi người cùng hát. Sau đó, mọi người đi về hết còn một mình Tr ở lại và đi ra quầy của quán hát *(không có ai trông coi)* ngồi xem máy tính có quay camera của quán. Sau đó, Tr đi vào phòng hát số 02 thì thấy anh T đang nằm ngủ một mình trên ghế, cạnh đó có để một chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng, Tr liền này sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh T. Để tránh bị phát hiện, Tr liền đi ra ngoài quầy tắt hệ thống camera của quán rồi quay lại phòng nơi anh T đang ngủ lấy chiếc điện thoại trên, đút vào túi quần rồi đi về nhà.

Đến sáng ngày 05/8/2018, sau khi phát hiện bị mất điện thoại anh T đã đến Đồn Công an B M trình báo sự việc. Cùng ngày, Bùi Minh Tr đã đến Đồn công an làm việc và đã khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên.

Tang vật thu giữ: *01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng gold, số Imei 359128071485201 do Bùi Minh Tr giao nộp.*

Tại Kết luận định giá tài sản số 54 ngày 17/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Tại thời điểm bị xâm hại 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng gold có số Imei 359128071485201 có giá trị là 7.000.000 đồng.

Cáo Trạng số: 89/KSĐT ngày 25 tháng 10 năm 2018 Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Th O, TP Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Minh Tr về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra truy tố, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nhưng tại phiên toà hôm nay bị cáo không thành khẩn khai báo, không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình. Nhưng tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ phạm tội. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Bùi Minh Tr mức án từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày 06/9/2018; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo Bùi Minh Tr không thành khẩn khai báo, không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình. Nhưng căn cứ vào lời khai người bị hại, tang vật vụ án, lời khai của nhân chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra, truy tố đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 04/8/2018, tại quán Karaoke Family của anh Nguyễn Như T ở Thượng Thanh, Thanh C, huyện Th O, thành phố Hà Nội, Bùi Minh Tr đã lợi dụng sơ hở của anh T, có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng gold có giá trị là 7.000.000 đồng.

Về nhân thân bị cáo: Ngày 17/6/2011 bị TAND huyện Th O xử phạt 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Chấp hành xong hình phạt ngày 15/10/2012 (đã được xóa án tích).

Về tiền án: Ngày 24/7/2015 bị TAND huyện Th O xử phạt 28 tháng tù về tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* chấp hành xong hình phạt ngày 06/3/2017, chưa được xóa án tích, nhưng đến ngày 04/8/2018 Tr lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo được tính là tái phạm, nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị dăn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không gây thiệt hại và đã được trả lại cho người bị hại, là tình tiết cần xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, thì hành vi của Bùi Minh Tr đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân, được nhà nước bảo vệ, làm mất ổn định an ninh trật tự địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân.

<u>Về xử lý vật chứng</u>: *01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng gold, số Imei 359128071485201 do bị cáo Tr giao nộp.* Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Như T. Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên**!***

QUYẾT ĐỊNH

I.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh Tr (tức Bùi Đăng Tr) phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

II. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Minh Tr** 15 *(mười lăm)* tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2018.

[2].<u>Về trách nhiệm dân sự</u>: Không xem xét

[3].<u>Về án phí</u>: Căn cứ nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH14 quy định về án án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Minh Tr phải chịu 200.000đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

III.Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/11/2018.

<u>Nơi nhận:</u>
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện; CQĐT;
- THA HS, THADS;
- UBND xã B M
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn T Dũng